

Nội dung bài viết

1. [Đọc hiểu bài: Về chính chúng ta trang 100, 101, 102, 103 SGK Ngữ Văn lớp 10 - Kết nối tri thức](#)

ĐỌC HIỂU BÀI: VỀ CHÍNH CHÚNG TA TRANG 100, 101, 102, 103 SGK NGỮ VĂN LỚP 10 - KẾT NỐI TRI THỨC

*** Trước khi đọc**

Câu hỏi (trang 100 SGK Ngữ Văn 10 tập 2 – Bộ. Kết nối tri thức với cuộc sống):

Từ xưa đến nay, con người vẫn luôn mang trong mình khao khát chinh phục tự nhiên. Và cuộc sống càng hiện đại, phát triển, con người càng chứng tỏ khả năng chinh phục, chiếm lĩnh thế giới của mình. Tuy nhiên, có lẽ con người không nên tự coi mình là chúa tể bởi vạn vật trên thế giới, không chỉ con người đều có quyền bình đẳng và làm chủ cuộc sống của mình.

*** Trong khi đọc**

1. Suy đoán về dụng ý của tác giả khi đặt vấn đề bằng hàng loạt câu hỏi

- Tác giả đặt ra hàng loạt câu hỏi nhằm mục đích khơi lên trong bạn đọc mối thắc mắc, quan tâm, thu hút sự chú ý của bạn đọc vào những câu hỏi có vấn đề giá trị của con người là gì? Từ đó, tác giả dẫn dắt bạn đọc tự tìm kiếm câu trả lời thông qua quá trình tìm hiểu văn bản.

2. Câu nào trong đoạn văn thể hiện quan điểm của tác giả?

- Trong bức tranh khoa học rộng lớn ngày nay, có nhiều thứ chúng ta không hiểu nổi và một trong những thứ mà ta hiểu ít nhất là chính chúng ta.

3. Xác định 2 từ khoá nói lên mối quan hệ giữa con người và thế giới trong đoạn văn

- các nút (con người) – mạng lưới (thế giới)

4. Chú ý phép điệp trong văn bản

- Chúng ta từng tin rằng Chúng ta từng nghĩ rằng.....Chúng ta có cùng..... Chúng ta giống như.....

5. Chú ý các lí lẽ, bằng chứng chứng minh cho luận điểm: “Tri thức của chúng ta chung quy đều phản ánh thế giới”

- Lí lẽ: Thông tin mà một hệ vật lí này có về hệ vật lí khác không có gì thuộc về ý thức hay chủ quan hết: nó chỉ là mối liên quan mà giữa vật lí định ra giữa trạng thái của vật này với trạng thái của vật khác.

- Dẫn chứng: Một giọt mưa chứa thông tin về sự hiện diện của một đám mây trên trời; một tia sáng chứa thông tin về màu sắc của chất đã gửi nó đến mắt ta, một cái đồng hồ có thông tin về thời gian trong ngày; gió mang thông tin về một trận bão đang áp đến; virus cảm lạnh có thông tin về tính dễ tổn thương của cái mũi tôi; DNA trong tế bào chúng ta chứa tất cả thông tin về mã di truyền của chúng ta; và não tôi tràn ngập những thông tin được tích lũy từ trải nghiệm của tôi.

6. Xác định câu văn khái quát ý tưởng chính của đoạn văn

- Chúng ta là một bộ phận hữu cơ của tự nhiên; chúng ta là tự nhiên, là một trong vô số các biểu hiện biến thiên vô cùng vô tận của nó.

7. Hình ảnh nào được sử dụng để nói về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên?

- Hình ảnh ngôi nhà được sử dụng để nói về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên” Tự nhiên là nhà của chúng ta và sống trong tự nhiên nghĩa là chúng ta đang ở nhà cửa của mình.

* Sau khi đọc

Nội dung: Văn bản “Về chính chúng ta” của Các-lô Rô-ve-li đã lí giải giá trị của con người, xác định mối quan hệ giữa con người và thế giới tự nhiên, từ đó khẳng định: con người là một bộ phận hữu cơ của tự nhiên, con người cũng là tự nhiên và là một trong vô số các biểu hiện biến thiên vô cùng vô tận của nó.

* Trả lời câu hỏi sau khi đọc

Câu 1 (trang 103, SGK Ngữ Văn 10 tập 2 – Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)

- Trong văn bản, tác giả đã trình bày quan điểm về giá trị của con người trong thế giới tự nhiên. Quan điểm ấy được thể hiện qua các luận điểm:

+ LD1: Con người là những chủ thể biết quan sát thế giới

+ LD2: Tri thức của chúng ta chung quy đều phản ánh thế giới

+ LD3: Con người là một bộ phận hữu cơ của tự nhiên

+ LD4: Tự nhiên là ngôi nhà của chúng ta và sống trong tự nhiên nghĩa là chúng ta đang ở nhà của mình

Câu 2 (trang 103, SGK Ngữ Văn 10 tập 2 – Bộ. Kết nối tri thức với cuộc sống)

- Để làm sáng tỏ luận điểm, tác giả đã sử dụng lý lẽ là những đánh giá, nhận xét vừa mang tính khách quan vừa thể hiện tính chủ quan cá nhân về con người và thế giới:

+ trong bức tranh khoa học rộng lớn ngày nay, có nhiều thứ chúng ta không hiểu nổi, và một trong những thứ mà ta hiểu ít nhất là chính chúng ta.

+ chúng ta, con người, trước hết là những chủ thể biết quan sát thế giới này, những nhà sáng lập tập thể của bức tranh về thực tại mà tôi đã cố gắng mô tả lại.

+ tri thức của chúng ta chung quy đều phản ánh thế giới.

+ Thông tin mà một hệ vật lý này có về hệ vật lý khác không có gì thuộc về ý thức hay chủ quan hết: nó chỉ là mối liên quan mà vật lý định ra giữa trạng thái của vật này với trạng thái của vật khác.

- Để làm sáng tỏ luận điểm, tác giả đã sử dụng bằng chứng là những thông tin khoa học, được mọi người công nhận:

+ Chúng ta từng tin rằng mình ở trên một hành tinh nằm tại trung tâm vũ trụ rồi hoá ra không phải vậy....chúng ta học được mình là ai.

+ Một giọt mưa chứa thông tin về sự hiện diện của một đám mây khác trên trời.....thông tin được tích lũy từ trải nghiệm của tôi.

- Những thông tin khoa học trong văn bản giúp lí lẽ của người viết có căn cứ đúng đắn, thuyết phục được người đọc, người nghe.

Câu 3 (trang 103, SGK Ngữ Văn 10 tập 2 – Bộ. Kết nối tri thức với cuộc sống)

- Yếu tố miêu tả:

+ chúng ta là các nút trong một mạng lưới những sự trao đổi

+ chúng ta không phải người quan sát đứng ngoài cuộc. Chúng ta nằm trong đó. Cái nhìn của chúng ta về nó là nhìn từ trong lòng nó.

=> Tác dụng: giúp người đọc hình dung chính xác và cụ thể về vị trí, vai trò của con người đối với thế giới tự nhiên.

- Yếu tố biểu cảm:

+ Tôi không thể, dù chỉ tưởng tượng, làm sao có thể trả lời một câu hỏi như thế trong một vài trang giấy.

+ Ai mà biết rằng còn tồn tại bao nhiêu những điều phức tạp phi thường gì khác, dưới các dạng thức mà có lẽ chúng ta không thể hình dung nổi, trong những khoảng không vô tận của vũ trụ...Hẳn nhiên đến nổi sẽ là ngây ngô khi cho rằng ở một góc ngoại vi của một thiên hà bình thường nào đó lại có cái gì đó là đặc biệt và duy nhất.

+ Thập tá là quyến rũ đến mê hồn.

=> Tác dụng: Nhằm nhấn mạnh vào những quan điểm của cá nhân người viết, từ đó tăng thêm sự chú ý, thuyết phục của bạn đọc.

- Các biện pháp tu từ:

+ So sánh: Chúng ta là các nút trong một mạng lưới những sự trao đổi. Chúng ta được làm ra từ cùng những nguyên tử, cùng những tín hiệu ánh sáng giống như nguyên tử hay ánh sáng qua lại giữa những cây thông trên núi hay những ngôi sao trong thiên hà.

+ Điệp cấu trúc: chúng ta từng tin rằng mình ở trên một hành tinh nằm tại trung tâm vũ trụ, rồi hóa ra không phải vậy. Chúng ta từng tin rằng mình là thứ tồn tại duy nhất, một chủng loại tách biệt hẳn với họ các động vật và thực vật, rồi phát hiện ra rằng mình là hậu duệ có cùng các tổ tiên với mọi sinh vật quanh ta. Chúng ta có cùng tổ tiên xa xôi với con bướm và cây thông.....

+ Liệt kê: một giọt mưa chứa thông tin về sự hiện diện của một đám mây trên trời; một tia sáng chứa thông tin về màu sắc của chất đã gửi nó đến mắt ta; một cái đồng hồ có thông tin về thời gian trong ngày; gió mang thông tin về một trận bão đang áp đến, virus cảm lạnh có thông tin về tính dễ tổn thương của cái mũi tôi;....

=> Tác dụng: giúp những luận cứ của tác giả trở nên sống động, cụ thể, cung cấp đầy đủ các thông tin, người đọc dễ hình dung, liên hệ, từ đó làm tăng tính thuyết phục cho văn bản.

Câu 4 (trang 103, SGK Ngữ Văn 10 tập 2 – Bộ. Kết nối tri thức với cuộc sống)

Tác giả đã trình bày quan điểm về mối quan hệ giữa con người và thực tại từ góc nhìn của một người trong cuộc. Trong đó, tác giả vừa thể hiện thái độ mang tính

khách quan khi trình bày những bằng chứng khoa học, vừa thể hiện thái độ mang tính chủ quan khi bộc lộ những đánh giá của bản thân.

Câu 5 (trang 103, SGK Ngữ Văn 10 tập 2 – Bộ. Kết nối tri thức với cuộc sống)

Tác giả cho rằng khả năng nhận thức của con người về thế giới đang dần tăng lên nhưng vẫn còn nhiều hạn chế. Bởi “bên bờ của những gì chúng ta đã biết, tiếp giáp với cả đại dương mênh mông những gì chưa biết, rực sáng lên vầng hào quang của sự huyền bí và vẻ đẹp của thế giới”.

Câu 6 (trang 103, SGK Ngữ Văn 10 tập 2 – Bộ. Kết nối tri thức với cuộc sống)

Nhận định của tác giả thể hiện những quan niệm sâu sắc về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên. “Tự nhiên là nhà của chúng ta” bởi con người được sinh ra bởi tự nhiên và được tự nhiên bao bọc. “Sống trong tự nhiên nghĩa là chúng ta đang ở nhà của mình” bởi con người có thể làm chủ được cuộc sống của bản thân, khám phá tự nhiên theo nhu cầu của bản thân. Tuy vậy, con người không thể làm chủ tự nhiên bởi đó là một thế giới vô cùng bí ẩn mà không ai có thể đào sâu khám phá hết.

*** Kết nối đọc – viết****Câu hỏi (trang 103 SGK Ngữ Văn 10 tập 2 – Bộ. Kết nối tri thức với cuộc sống)**

Nhận thức nào từ văn bản “Về chính chúng ta” mà bạn muốn mang theo trong hành trang cuộc sống của mình? Hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) để chia sẻ về điểu này.

Gợi ý:

Nhận định kết thúc văn bản “Về chính chúng ta” của Các-lô Rô-ve-li đã để lại trong tôi nhiều ấn tượng sâu sắc: “Bên bờ của những gì chúng ta đã biết, tiếp giáp với cả đại dương mênh mông những gì chưa biết, rực sáng lên vầng hào quang của sự huyền bí và vẻ đẹp của thế giới”. Câu nói ấy đã gọi lên cho chúng ta niềm khao khát khám phá thế giới trong hành trang cuộc sống của mình. Con người tuy là chủ thể có bộ não bậc cao trong thế giới tự nhiên nhưng chúng ta cũng chỉ là một bộ phận nhỏ bé của thế giới ấy. Tự nhiên là một thế giới vô cùng rộng lớn, kì bí mà con người sẽ không bao giờ có thể khám phá hết được. Trong cuộc sống hằng ngày cũng vậy, chúng ta không phải là những con người hoàn hảo, toàn vẹn trong mọi lĩnh vực. Mỗi chúng ta đều là những mảnh ghép còn mang trong mình những khuyết điểm, vì vậy không nên quá tự mãn về bản thân mà phải luôn tìm tòi, học hỏi, khao khát khám phá và hoàn thiện bản thân.